**Môn: Tiếng Việt**

# **Tập đọc: THẦY GIÁO**

**Thời gian thực hiện: Ngày 24 tháng 3 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS đọc trơn bài với tốc độ 40 – 50 tiếng/ phút, phát âm đúng các tiếng, không phải đánh vần. Biết nghỉ hơi sau các dấu câu.

- HS hiểu các từ ngữ trong bài.

- HS làm đúng bài tập đọc hiểu.

- HS hiểu câu chuyện nói về tình cảm của bạn học sinh với thầy giáo; các bạn học sinh rất yêu quý thầy giáo vì thầy rất quan tâm học sinh, ân cần, độ lượng.

**Phẩm chất, năng lực:**

***a. Phẩm chất:***

- Phẩm chất trách nhiệm: HS có ý thức về việc làm của mình.

- Phẩm chất nhân ái: Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn bè.

- Phẩm chất trung thực: biết nhận lỗi khi làm sai.

***b. Năng lực:***

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động tham gia các hoạt động, hoàn thành các nhiệm vụ trong bài học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: mạnh dạn trình bày trước nhiều người, biết nói lên nhận xét, suy nghĩ của bản thân; biết phối hợp với các bạn trong nhóm, trong lớp để thực hiện các hoạt động và giải quyết vấn đề.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: đưa ra những cách giải quyết, suy nghĩ của bản thân; tích cực, chủ động tham gia các hoạt động của cá nhân và của nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**Giáo viên:**

- Máy tính, loa, máy chiếu.

- Bảng phụ.

**Học sinh:**

- Sách giáo khoa, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HTĐB** |
| **TIẾT 1** | |  |
| **1. Hoạt động mở đầu:**  -Khởi động:  -Kết nối: GV yêu cầu học sinh đọc thuộc lòng 6 dòng thơ cuối hoặc cả bài thơ Nắng.  - Qua bài thơ, em thấy nắng giống ai?  - GV nhận xét, tuyên dương.  **2. Các hoạt động hình thành kiến thức mới:**  ***Hoạt động 1: Chia sẻ và giới thiệu bài.***  **Mục tiêu:** Học sinh nói được về thầy cô của mình.  **Năng lực:** Giao tiếp ngôn ngữ  **Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm  **Phương pháp**: Vấn đáp, thực hành  - GV cho học sinh thảo luận nhóm đôi nói về thầy giáo, cô giáo của mình.  - GV khuyến khích học sinh nói tự do về thầy, cô giáo của mình. Ví dụ: Bạn biết thầy cô giáo phải làm việc gì? Tính tình thầy cô giáo như thế nào? Nếu bạn là thầy giáo, cô giáo, bạn sẽ thế nào?  - GV nhận xét, khích lệ.  - GV giới thiệu bài: “Hôm nay các em sẽ đọc truyện kể về 1 thầy giáo”. (GV đưa tranh minh họa.)    - GV yêu cầu HS quan sát, hỏi: Tranh vẽ gì?  - GV nhận xét.  ***Hoạt động 2: Khám phá và luyện tập.***  ***2.1 Luyện đọc***  **a. Mục tiêu:** Học sinh đọc từ ngữ: *dãy bàn, đỏ ửng, ngừng đọc, sau lưng, múa may, quay lại, cúi gằm mặt, nhẹ nhàng, chuông báo, rụt rè, mỉm cười;* câu, và đoạn, cả bài.  **Năng lực**: Hợp tác và giao tiếp ngôn ngữ  **Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm  **Phương pháp:** Vấn đáp, thực hành  b. GV đọc mẫu: giọng kể nhẹ nhàng, tình cảm.  c. Luyện đọc từ ngữ: *dãy bàn, đỏ ửng, ngừng đọc, sau lưng, múa may, quay lại, cúi gằm mặt, nhẹ nhàng, chuông báo, rụt rè, mỉm cười.* | - HS hát: Em yêu trường em.  - 2 HS học sinh đọc thuộc lòng 6 dòng thơ cuối hoặc cả bài thơ Nắng.  - HS trả lời.  - HS thảo luận nhóm đôi, chia sẻ cho bạn về thầy cô của mình.  - HS trình bày, chia sẻ cho cả lớp về kết quả của nhóm mình.  - HS lắng nghe  - HS quan sát tranh.  - HS trả lời theo những gì mình quan sát được.  - HS lắng nghe.  - HS đọc cá nhân, nhóm, lớp. | - *HS đọc bài nhiều lần*  *- HS luyện đọc theo bạn cùng bàn* |
| **TIẾT 2** | |  |
| **a. Luyện đọc câu**  - GV: Bài đọc có bao nhiêu câu?  - GV yêu cầu HS đọc nối tiếp từng câu, đọc liền 2 hoặc 3 câu ngắn.  **b. Thi đọc đoạn, bài**.  - GV yêu cầu HS nhìn SGK cùng luyện đọc trước khi thi.  - GV nhận xét.  ***2.2. Tìm hiểu bài đọc***  **Mục tiêu:** Học sinh hiểu được câu hỏi, làm được các bài tập đọc hiểu, HS hiểu câu chuyện nói về tình cảm của bạn học sinh với thầy giáo; các bạn học sinh rất yêu quý thầy giáo vì thầy rất quan tâm học sinh, ân cần, độ lượng.  **Năng lực**: Hợp tác và giao tiếp ngôn ngữ  **Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm  **Phương pháp:** Vấn đáp, thực hành  - GV hỏi: Vì sao các bạn học sinh rất thích thầy giáo của mình?  - Bạn nhỏ mắc lỗi sẽ nói gì khi được thầy tha lỗi?  - GV chốt và giáo dục cho các em biết ơn và yêu thương thầy cô của mình.  ***2.3. Luyện đọc lại***  **Mục tiêu:** Học sinh đọc được cả bài theo vai được phân.  **Năng lực**: Hợp tác và giao tiếp ngôn ngữ  **Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm  **Phương pháp:** Đóng vai, thực hành  - GV phân vai cho học sinh: người dẫn chuyện, thầy giáo, 1 học sinh.  - GV nhận xét, bình chọn tốp đọc tốt.  **3.Hoạt động vận dụng :**  **Mục tiêu**: Học sinh biết vận dụng lý thuyết vào thực tế cuộc sống.  **Phương pháp**: Luyện tập và thực hành.  - Học sinh kể về kỉ niệm tốt với thầy cô đã từng dạy mình.  - Giáo dục tư tưởng HS thông qua bài học.  **4. Hoạt động nối tiếp:**  - Đọc (kể) cho người thân nghe câu chuyện “Thầy giáo”. | - HS trả lời (14 câu).  - HS đọc vỡ từng câu.  - HS đọc nối tiếp từng câu( đọc liền 2 hoặc 3 câu ngắn) ( cá nhân, từng cặp).  - Từng cặp HS nhìn SGK cùng luyện đọc trước khi thi.  - Các cặp tổ thi đọc nối tiếp 3 đoạn. (từ đầu đến…*có sốt không*. / Tiếp theo đến…*nữa nhé*!”./ Còn lại).  - Các cặp, tổ thi đọc cả bài.  - 1 HS đọc cả bài.  - Cả lớp đọc đồng thanh.  - HS lắng nghe  - HS đọc yêu cầu của bài tập. Cả lớp đọc lại.  - Từng cặp học sinh trao đổi, làm bài trong VBT.  - HS trả lời:  a*. Vì thầy dạy buổi đầu tiên (Sai).*  *b. Vì thầy rất quan tâm tới học sinh. (Đúng).*  *c.Vì thầy dịu dàng bảo ban khi học trò nghịch ngợm ( Đúng).*  - HS có thể nói: “*Cảm ơn thầy đã tha lỗi cho em. Chào thầy em về ạ*”. Hoặc “*Em cảm ơn thầy, em về ạ.*”  - Lặp lại: 1 HS hỏi, cả lớp đáp.  - HS lắng nghe  - 3 học sinh làm thành 1 tốp để đọc theo vai GV đã phân.  - 2 đến 3 tốp đọc.  - Cả lớp cùng GV nhận xét, bình chọn tốp đọc tốt.  - HS về kỉ niệm tốt với thầy cô đã từng dạy mình.  - HS lắng nghe. | *- HS luyện đọc theo nhóm bạn* |

**IV. ĐIỀU CHỈNH BÀI DẠY**:…………………………………………………………….....

…………………………………………………………………………………………………